*Ngày soạn :1/4/2024*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày dạy | Tiết | Lớp | Tiến độ | Ghi chú |
| 16/4/2024 | 1,2,3,5 | 9A,C,D,B | Đ |  |

**Tiết 42, Bài 30: HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1973 – 1975)**

**I.** **Mục tiêu bài học:**

**Sau bài học học sinh cần đạt được:**

1. Kiến thức:

- Cung cấp cho HS những hiểu biết về nhiệm vụ của CM miền Bắc và CM miền Nam trong thời kì mới sau Hiệp định Pari nhằm tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam.

- Ý nghĩa lịch sử và nguyên nhân thắng lợi của cuộc k/c chống Mĩ cứu nước.

2. Tư tưởng:

- Bồi dưỡng cho HS lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết dân tộc, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng vào tiền đồ của CM.

3. Kỹ năng:

- Rèn luyện cho HS kĩ năng phân tích, nhận định, đánh giá tinh thần đoàn kết chiến đấu của nhân dân ta ở 2 miền Nam – Bắc nhằm tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc và ý nghĩa của sự thắng lợi trên; kĩ năng sử dụng bản đồ, tranh ảnh trong SGK.

4.Năng lực cần hướng tới cho học sinh

- Năng lực nhận định, phân tích, nhận định sự kiện lịch sử

**II.** **Đồ dùng dạy học:**

- Sử dụng tranh ảnh, lược đồ SGK, bản đồ treo tường “Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975”; “Chiến dịch Tây Nguyên”; “Chiến dịch Huế – Đà Nẵng”; “Chiến dịch HCM”. Cho HS sưu tầm tranh ảnh.

**III.** **Hoạt động dạy và học:**

**1. Ổn định lớp: 1’**

**2. Kiểm tra bài cũ: 3’**

***a. Trình bày âm mưu và thủ đoạn của đế quốc Mĩ trong cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ 2 của đế quốc Mĩ đối với miền Bắc.***

***b. Trình bày về chiến thắng “ĐBP trên không” và ý nghĩa lịch sử của nó.***

***c. Nội dung của Hiệp định Paris .***

**3 Giới thiệu bài mới:1’**  Sau Hiệp định Paris, miền Bắc tiếp tục khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, chi viện đầy đủ nhất, kịp thời nhất cho miền Nam đánh Mĩ. Đảng ta quyết định Tổng tiến công và nổi dậy giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

4.Bài mới: 36’

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC** | **NỘI DUNG** |
| Hướng dẫn học sinh Đọc thêm  ***⬩ Cuộc đấu tranh chống lại địch “lấn chiếm”, “ tràn ngập lãnh thổ”*** ***của ta từ*** ***cuối 1973⭢ đầu 1975 diễn ra như thế nào?***  ***⬩ Thành tích sản xuất của khu giải phóng trực tiếp chi viện cho CM miền Nam như thế nào?***  HS: -  **GV kết luận**:  Tất cả những thành tựu trên là nguồn cung cấp, bổ  sung tại chỗ rất quan trọng cùng với sự chi viện to lớn của miền Bắc, CM miền Nam được tăng cường lực lượng nhanh chóng thiết thực chuẩn bị cho đại thắng mùa Xuân 1975, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.  Hoạt động 1:  ***⬩ Em hãy trình bày chủ trương kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam.***  HS:  ***⬩ Trong chủ trương kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam có những điểm nào khẳng định sự lãnh***  ***đạo đúng đắn và linh hoạt của đảng ta?***  HS: -  GV giảng thêm:  - Sau Hiệp định Paris, quân đội Mĩ , chỗ dựa của chính quyền SG đã rút về nước viện trợ quân sự của Mĩ cho Thiệu giảm dần.  - 1972 -1973: 1.614 triệu đô la.  - 1973 -1974: 1.026 triệu đô la.  - 1974 -1975: 701 triệu đô la.  - Vì vậy có hơn quân, Thiệu vẫn không mạnh, Thiệu thiếu đạn nghiêm trọng, phải keu gọi binh lính “chiến đấu theo kiểu con nhà nghèo”. Trong khi đó , lực  lượng của ta không ngừng lớn mạnh, đặc biệt là sau chiến thắng Phước Long của ta, địch không có khả  năng lấy lại 1 tỉnh. Cho nên thời cơ Tổng tiến công và nổi dậy để giải phóng hoàn toàn miền Nam đã đến.  ***⬩ Tại sao trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 ta lại mở chiến dịch Tây Nguyên đầu tiên?***  HS: -  ***⬩ Em hãy trình bày về chiến dịch Tây Nguyên (bằng lược đồ).***  HS: -  GV giảng thêm:  - Từ 1 ⭢ 9/3/1975, ta đánh nghi binh ở Plâycu và KonTum, địch vội vàng kéo quân từ Buôn Mê Thuột  lên ứng cứu cho Bắc Tây Nguyên.  - Bất ngờ 2 giờ sang 10/3/1975 ta dội bão lửa vào  Buôn Mê Thuột.  GV gợi mở vấn đề vì sao ta mở chiến dịch Huế – Đà Nẵng.  - Vào những ngày cuối cùng của chiến dịch Tây  Nguyên, ta phát hiện địch chuẩn bị rút khỏi phòng  tuyến Quảng Trị, có khả năng bỏ cả Huế, co về giữ Đà Nẵng. Quân ủy TW chỉ thị cho quân dân Trị Thiên và quân đoàn 2 giải phóng Huế nhanh hơn dự kiến.  ***⬩ Em hãy trình bày về chiến dịch Huế – Đà Nẵng(bằng lược đồ).***  HS: -  GVsử dụng lược đồ trình bày lại chiến dịch Huế – Đà Nẵng. Cho HS xem H.73: quân ta giải phóng cố đô  Huế.  GV giảng thêm:  - Cuộc tấn công Đà Nẵng được Quân ủy TW quyết  định ngay sau khi giải phóng Huế (26/3/1975) với tinh thần “kịp thời, nhanh chóng, táo bạo” với lực lượng có thể chuyển tới sớm nhất.  - Sáng 28/3/1975 chúng ta bắt đầu đánh Đà Nẵng, 15  giờ ngày 29/3/1975, thành phố Đà Nẵng được giải phóng.  - Sau chiến dịch này, hệ thống phòng ngự của Thiệu ở miền Trung bị sụp đổ hoàn toàn, quân khu I bị xóa sổ, không để cho ngụy rút về tăng cường cho SG, đẩy  chúng vào thế tuyệt vọng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc quyết chiến chiến lựơc cuối cùng: chiến dịch  HCM lịch sử.  GV cho HS xem H.71: Bộ chỉ huy chiến dịch HCM Xuân 1975 và giảng thêm:  - Khi chiến dịch Huế - Đà Nẵng kết thúc, Thiệu chủ  quan cho rằng: Phải 2 tháng nửa quân ta mới có thể  tiếp tục tiến công. Cho nên, chúng có thời gian, khả  năng bảo vệ quân khu III và IV, chúng lập 1 phòng tuyến phòng thủ từ xa: Từ Phan Rang trở vào để che chở cho SG.  - Mĩ lập cầu hàng không khẩn cấp chuyên chở vũ khí trang bị cho ngụy quân SG.  - Trên cơ sở đánh giá thời cơ chiến lược tổng công kích vào SG đã chín muồi, với tinh thần “thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng” chúng ta đã tiến hành chiến dịch HCM lịch sử giải phóng SG. | **I. Miền Bắc khắc phục hậu quả chiến tranh khôi phục và phát triển kinh tế – văn hóa, ra sức chi viện cho miền Nam ( Giảm tải) .**  **II. Đấu tranh chống địch “Bình định – lấn chiếm” tạo thế lực và tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam.**  7 – 1973 Hội nghị Trung ương Đảng nhận định kể thù vẫn là đế quốc Mĩ và tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu  - Từ cuối 1973, ta kiến quyết đánh trả sự “lấn chiếm” của địch.  - Cuối 1974 –đầu 1975, ta đã giành thắng lợi lớn giải phóng tỉnh Phước Long, địch không có khả năng lấy lại.  - Thời cơ mới, khả năng mới đã xuất hiện trên chiến trường, chúng ta có thể giải phóng hoàn toàn miền Nam.  - Tại khu giải phóng, ta đẩy mạnh sản xuất về mọi mặt, trực tiếp phục vụ cho CM miền Nam trong thời kì này.  **III. Giải phóng hoàn toàn miền Nam, giành toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc.**  ***1. Chủ trương kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam*** *.*  - Cuối 1974 ⭢ đầu 1975 tình hình CM miền Nam chuyển biến nhanh chóng, Bộ Chính trị quyết định giải phóng hoàn toàn miền Nam trong 2 năm: 1975 -1976.  - Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối 1975 sẽ lập tức giải phóng miền Nam ngay 1975 để đỡ thiệt hại về người và của.  ***2. CuộcTổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975:***  **a. Chiến dịch Tây Nguyên (10/3 – 24/3/1975) .**  - Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, địch bố trí lực lượng sơ hở, vì phán đoán sai lầm hướng tiến công của ta.  - 10/3/1975, ta dội bão lửa vào Buôn Mê Thuột, trận then chốt này nhanh chóng thắng lợi.  - 12/3/1975, địch phản công quyết liệt chiếm lại Buôn Mê Thuột nhưng không thành.  - 14/3/1975, Thiệu ra lệnh cho Tư lệnh trưởng chiến dịch Tây Nguyên rút khỏi Tây Nguyên về giữ các tỉnh ven biển miền Trung.  - Đoán đúng ý đồ của địch, ta chặn đánh kịch liệt con đường rút lui của địch, biến cuộc “ rút lui chiến lược” thành cuộc “tháo chạy hoảng loạn”.  - 24/3/1975, chiến dịch kết thúc.  **b. Chiến dịch Huế – Đà Nẵng (21/3 – 3/4/1975):**  - Chiến dịch Tây Nguyên gần kết thúc, BCT quyết định tiến hành chiến dịch Huế – Đà Nẵng.  - 21/3/1975,ta đánh Huế và chặn đường rút chạy của địch.  - 10 giờ 30 ngày 25/3/1975, ta tiến công vào cố đô Huế.  - 26/3/1975, ta giải phóng Huế.  Với tinh thần “kịp thời, nhanh chóng, táo bạo” 28/3/1975 ta bắt đầu đánh Đà Nẵng.  - 15 giờ ngày 29/3/1975, Đà Nẵng giải phóng.  - Từ 29/3 – 3/4/1975 ta lấy nốt các tỉnh ven biển miền Trung.  - Sau chiến dịch Huế - Đà Nẵng, thế trận của Mĩ ngụy ở miền Nam hết sức tồi tệ. |

**Hoạt động: IV. Ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975)**

**- Mục tiêu:** Trình bày được ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước. Rút ra nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.

**- Phương pháp:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, phân tích, nhóm.

**- Thời gian:** 10 phút

**- Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - Chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục 1 SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi:  + Nhóm lẻ: Trình bày ý nghĩa của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.  + Nhóm chẵn: Rút ra nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Đại diện các nhóm trình bày.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  **\* Tích hợp HTVLTTGĐĐHCM:** Liên hệ với tấm gương Bác Hồ, GD tinh thần chiến đấu, thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người. | **IV. Ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975)**  **1. Ý nghĩa lịch sử**  - Đã kết thúc 21 năm kháng chiến chống Mĩ, cứu nước và 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc, chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc và chế độ phong kiến ở nước ta, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thống nhất đất nước.  - Mở ra kỉ nguyên mới của lịch sử dân tộc kỉ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.  - Tác động mạnh đến tình hình nước Mĩ và thế giới, là nguồn cổ vũ to lớn đối với phong trào cách mạng thế giới, nhất là đối với phong trào giải phóng dân tộc.  **2. Nguyên nhân thắng lợi**  - Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh với đường lối chính trị, quân sự độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo.  - Nhân dân ta giàu lòng yêu nước, lao động cần cù, chiến đấu dũng cảm.  - Hậu phương miền Bắc không ngừng lớn mạnh.  - Sự đoàn kết giúp đỡ nhau của ba dân tộc ở Đông Dương; sự đồng tình, ủng hộ, giúp đỡ của các lực lượng cách mạng, hoà bình, dân chủ trên thế giới, nhất là của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác |

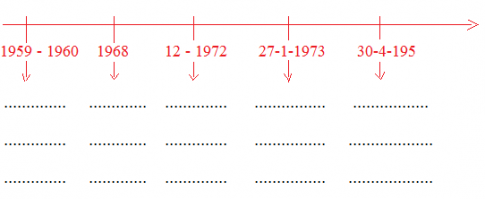
**3.3. Hoạt động luyện tập**

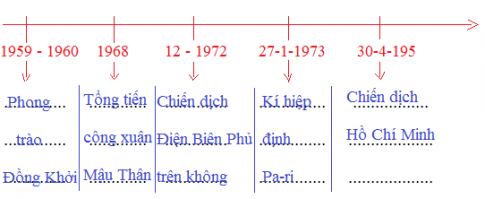
**- Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về về hoàn thành giải phóng miền nam, thống nhất đất nước.

**- Thời gian:** 6 phút

**- Phương thức tiến hành:** GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc *cá nhân*.Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

2. Vẽ trục thời gian (theo mẫu) và điền những thắng lợi có tính chất bước ngoặt của nhân dân hai miền Nam - Bắc trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975)





**3.4. Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng**

**- Mục tiêu:** Giúp học sinh Lập bảng các niên đại và sự kiện

**- Phương thức tiến hành:** Các câu hỏi sau khi hình thành kiến thức mới.

. Nếu em là Tổng thống Mĩ trong thời gian từ năm 1954 đến năm 1975, em có tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam không? Vì sao?

Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước có góp phần làm "xói mòn" trật tự hai cực I-an-ta không? Vì sao?

**- Dự kiến sản phẩm**

Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước đã góp phần làm "xói mòn" trật tự hai cực I-an-ta vì sự phát triển và thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở Á (trong đó có Việt Nam), Phi, Mĩ latinh đã làm thay đổi bộ mặt của khu vực này và làm mất phạm vi ảnh hưởng của Mỹ và các nước Tây Âu.

**Giao nhiệm vụ** + Chuẩn bị bài mới: Bài 31: Việt Nam trong năm đầu sau đại thắng Xuân 1975